

QUY TRÌNH KỸ THUẬT CANH TÁC GIỐNG CÂY TRỒNG

1. Đối tượng và thời vụ áp dụng:

1.1. Đối tượng áp dụng:

STT	TÊN GIỐNG
1	ĐẬU ĐŨA HẠT ĐEN TRÁI DÀI PN 107
2	ĐẬU ĐŨA HẠT ĐEN TRÁI DÀI PN 09
3	ĐẬU ĐŨA HẠT NÂU PN 03
4	ĐẬU ĐŨA HẠT TRẮNG PN 04
5	ĐẬU ĐŨA LÙN PN 09
6	ĐẬU ĐŨA TRÁI DÀI HẠT TRẮNG ĐỎ PN 02

1.2. Thời vụ:

Riêng đậu đũa hạt nâu PN 03 có thời vụ gieo trồng quanh năm trong cả nước.
Các giống đậu đũa còn lại có thời vụ gieo trồng trong bảng sau:

TT	Vùng miền	Thời gian gieo hạt
1	Trung du miền núi phía Bắc	Thời vụ: Từ tháng 08 - 04 năm sau
2	Đồng bằng sông Hồng	
3	Bắc Trung Bộ	Thời vụ: Từ tháng 12 - 05 năm sau
4	Duyên hải Nam Trung Bộ	
5	Tây Nguyên	Quanh năm
6	Đông Nam Bộ	
7	Đồng bằng sông Cửu Long	

2. Đất trồng:

Cây có khả năng thích nghi với nhiều loại đất. Đất thịt nhẹ, tơi xốp, thông thoáng, giàu chất dinh dưỡng giúp cây cho năng suất cao, chất lượng tốt. Độ pH thích hợp nhất từ 6-6.5.

Chọn đất cao, thoát nước tốt, làm sạch cỏ. Bón vôi rồi cày bừa để vôi trộn đều vào đất.

Lên luống cao 15-20cm vào mùa khô, những nơi đất thấp hay trồng mùa mưa phải lên líp cao 25-30cm để dễ thoát nước.

3. Xử lý hạt giống & gieo hạt:

Lượng giống cần dùng cho 1ha: 28-40kg hạt giống.

Đối với đậu đũa có thể gieo hạt khô trực tiếp vào đất. Đất trước khi gieo hạt phải đủ ẩm.

- Khoảng cách trồng:

Hàng đôi cách hàng đôi 1,6 - 1,8m.

Lỗ trồng cách nhau 0,3 - 0,35m (mỗi lỗ bỏ 3 hạt, cây 2-3 lá thật tỉa bớt để lại mỗi lỗ trồng 2 cây)

- Sau khi gieo lấp đất mỏng lên hạt hoặc phủ xơ dừa tưới nước thật đầm và tưới giữ ẩm hằng ngày cho hạt nảy mầm.

- Kiểm tra độ ẩm đất thường xuyên để tránh hiện tượng quá khô hoặc quá ẩm sẽ ảnh hưởng đến tỷ lệ nảy mầm của hạt.

4. Bón phân:

Phân bón: Lượng phân tổng số tính cho 1 ha/vụ:

Phân chuồng hoai: 25 – 30m³, phân hữu cơ vi sinh: 1.000 kg; vôi bột: 300 - 500 kg, tùy theo pH đất canh tác.

Phân vô cơ lượng nguyên chất: 120 kg N – 95 kg P₂O₅ - 200 kg K₂O.

Lưu ý: Chuyển lượng phân hóa học nguyên chất qua phân đơn hoặc NPK tương đương.

Bón lót toàn bộ phân chuồng hoai, phân hữu cơ vi sinh, vôi bột, lân khi làm đất.

Bón thúc lần 1: 10 % N, sau khi cây có 2 - 3 lá thật.

Bón thúc lần 2: 20 % N + 10 % K₂O, khi cây bắt đầu có tua cuốn.

Bón thúc lần 3: 40 % N + 50 % K₂O, khi cây có hoa và quả rộ.

Bón thúc lần 4: 30 % N + 40 % K₂O, sau lần 3 10 - 15 ngày.

5. Chăm sóc:

Tưới nhiều nước lúc cây ra hoa đậu trái, nên dùng phương pháp tưới thấm vì lúc này cây phát triển tối đa, bộ lá lớn, phiến lá to, nhu cầu nước cao. Thiếu nước cây phát triển kém, trái nhỏ, mau già nhiều xơ, giảm năng suất và phẩm chất trái tươi, thời gian thu hoạch rút ngắn. Khi bón thúc, tưới vừa đủ đảm bảo phân tan nhưng không làm trôi phân.

Mùa nắng, tưới buổi sáng sớm hoặc chiều mát 2 lần/ngày đảm bảo độ ẩm đất 70-75%. Mùa mưa tưới 1 lần/ngày hoặc không tưới, làm rãnh thoát nước tránh bị ngập úng.

Thăm đồng thường xuyên để phát hiện sâu bệnh kịp thời.

Làm sạch cỏ trên luống, rãnh và xung quanh vườn sản xuất, làm cỏ trước khi bón phân để hạn chế cạnh tranh dinh dưỡng với cây trồng.

Làm giàn: Đối với các giống than leo khi cây bò thì bắt đầu làm giàn khi cây bắt đầu bỏ vòi (vườn lóng dài) thì bắt đầu cắm giàn. Có thể làm giàn chữ X hoặc chữ A.

6. Phòng trừ sâu bệnh:

Các Loại côn trùng gây hại thường gặp: Sâu xám, sâu vẽ bùa, sâu xanh ăn lá, bọ trĩ, rầy nhót, bọ phấn trắng...

Các Loại bệnh hại thường gặp: Chết héo cây con, đốm lá, rỉ sắt, sương mai, ...

Biện Pháp phòng trừ: Áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM

– Biện pháp canh tác kỹ thuật

Thời vụ: Bố trí thời vụ thích hợp với từng vùng miền, bố trí công thức luân canh, xen canh với các giống cây trồng khác họ.

Vệ sinh đồng ruộng: Loại bỏ các cây (hoặc các phần cây) bị nhiễm bệnh trên đồng ruộng, thu gom tập trung và xử lý sẽ giúp ngăn ngừa sự lan truyền của các tác nhân gây bệnh tới các cây khỏe.

Xử lý đất: Phơi ải, ngâm ruộng để diệt mầm bệnh và trứng, nhộng ở trong đất.

– Biện pháp sinh học:

Sử dụng các chế phẩm sinh học để phòng trừ sâu bệnh hại, hạn chế sử dụng thuốc hóa học có độ độc cao ảnh hưởng đến thiên địch có lợi như ong ký sinh, bọ xít bắt mồi, nhện bắt mồi....

- Biện pháp vật lý

Bẫy côn trùng: Sử dụng các loại bẫy bả như bẫy chua ngọt, bẫy dính, bẫy pheromone, bẫy đèn... để bắt côn trùng trưởng thành.

Sử dụng màng phủ đất để hạn chế cỏ dại và một số dịch bệnh trong đất.

- Biện pháp hóa học:

Sử dụng hóa chất khi cần thiết và hợp lý, sau khi áp dụng các biện pháp trên không có hiệu quả, khi mật độ dịch hại phát triển đến ngưỡng gây thiệt hại về kinh tế. Tuy nhiên, khi sử dụng thuốc phải cân nhắc kỹ theo nguyên tắc 4 đúng (đúng chủng loại, đúng nồng độ, liều lượng, đúng lúc và đúng cách) và nhớ đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thuốc trước khi dùng.

Lưu ý: Không sử dụng các loại thuốc có những hoạt chất cấm sử dụng.

7. Thu hoạch:

Sau khi trồng 45-55 ngày bắt đầu thu hoạch. Tiến hành thu hoạch Khi quả đạt kích thước thương phẩm đặc trưng của giống, thường cách 1-2 ngày thu 1 lần. Thu hái khi quả còn non, mới hình thành hạt. Chú ý thu hái nhẹ tay để khỏi ảnh hưởng đến hoa và quả non của các lứa ra sau. Thu theo từng bó, bảo quản nơi râm mát vận chuyển ngay đến nơi tiêu thụ hoặc nơi chế biến

Trước khi thu hoạch cần phải cách ly thuốc BVTV và phân bón theo khuyến cáo của nhà sản xuất phân, thuốc để đảm bảo an toàn cho người sử dụng./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2021

CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG



Phan Thị Triều Tâm